

Bài 14

CHÚA GIÊ-SU CHO NGƯỜI CHẾT SỐNG LẠI

Dẫn nhập

Từ trước đến nay, chưa hề có chuyện người chết sống lại. Nhưng Chúa Giê-su đã cho người chết sống lại. Đây là phép lạ tỏ lòng thương xót, và để khai mở niềm tin vào sự phục sinh sau này.

1. Bài Tin Mừng (Lc 7,11-17)

Sau đó, Đức Giê-su đi đến thành kia gọi là Na-in, có các môn đệ và một đám rất đông cùng đi với Người. Đức Giê-su đến gần cửa thành đang lúc người ta khiêng một người chết đi chôn, người này là con trai duy nhất, và mẹ anh ta lại là một bà goá. Có một đám đông trong thành cùng đi với bà. Trông thấy bà, Chúa chạnh lòng thương và nói: “Bà đừng khóc nữa!” Rồi Người lại gần, sờ vào quan tài. Các người không dừng lại. Đức Giê-su nói: “Này người thanh niên, tôi bảo anh: hãy trỗi dậy!” Người chết liền ngồi lên và bắt đầu nói. Đức Giê-su trao anh ta cho bà mẹ. Mọi người đều kinh sợ và tôn vinh Thiên Chúa rằng: “Một vị ngôn sứ vĩ đại đã xuất hiện giữa chúng ta, và Thiên Chúa đã viếng thăm dân Người.” Lời này về Đức Giê-su được loan truyền khắp cả miền Giu-đê và vùng lân cận.

2. Giải thích

a. Tục lệ khâm liệm của người Do Thái:

- Bỏ 2 đồng tiền vào hốc mắt của người chết.
- Có một tấm khăn bịt từ miệng xuống cằm. Xác chết được quấn chặt trong một tấm vải dài, rồi để trên chõng khiêng đi chôn, không có quan tài (Lu-ca nói Chúa Giê-su “sờ vào quan tài” là không chính xác, do không hiểu văn hóa Do Thái).

b. Tục lệ mai táng của người Do Thái:

- Người Do Thái không chôn người chết dưới đất mà ta gọi là địa táng.
- Họ cũng không thiêu xác mà ta gọi là hỏa táng.
- Họ đục một cái hầm trong vách núi hoặc xây một cái hầm. Xác người chết được khiêng vào đặt trên một cái giường đá, rồi đi ra đây cửa hầm lại.

c. Na-in là một thành thuộc xứ Ga-li-lê

3. Kể chuyện

Chúa Giê-su cùng các môn đệ và nhiều người hâm mộ Ngài đang từ xa tiến về thành Na-in, thì gặp một đám tang từ trong thành đi ra. Đám tang của một cậu con trai rất trẻ. Cậu là con duy nhất của một bà góa. Ta phỏng đoán bà ấy vẫn còn trẻ lắm, khoảng trên dưới 30 tuổi. Một nỗi buồn tuyệt vọng. Người đàn bà ấy đau khổ và khóc than thảm thiết biết chừng nào.

Chúa truyền đội mai táng (đồ tùy) dừng lại. Chúa an ủi người mẹ đau khổ: “Bà đừng khóc nữa”. Chúa truyền cho cậu con trai chỗi dậy. Anh ngồi dậy ngay, thể là niềm vui bùng vỡ. Đám tang trở thành đám rước. Mọi người kéo nhau về nhà tang. Làng xóm kéo nhau đến ùn ùn.



Chúa cho con trai bà goá thành Na-in sống lại.

Người ta tự hỏi: người mẹ cậu con trai ấy còn tái giá nữa không? Hay chị trở thành một người truyền giáo nhiệt thành. Có thể chị lên đường truyền giáo.

Rồi một ngày nào đó người con trai ấy cũng sẽ lại chết. Vậy Chúa cho anh sống lại để làm gì? Phép lạ này để tỏ lòng thương xót và xây dựng niềm tin vào sự sống lại.

Chúa Giê-su làm phép lạ này trước mắt là giải phóng người mẹ góa bụa đang đau khổ vì đứa con duy nhất đã chết. Chị đau khổ lắm, Chúa cảm lòng không nổi. Chúa Giê-su chẳng những thương chị vì mất đứa con, mà còn thương chị vì cả hậu họa chị phải gánh chịu nếu đứa con không sống lại, bởi vì chị sẽ bị nhà chồng sỉ nhục, bạc đãi... Qua đây cho thấy cái tâm Chúa quá lớn.

Thứ đến, phép lạ này không những đem lại niềm vui lớn lao cho cả vùng ấy, mà còn khai mở một niềm tin vào sự phục sinh sau này. Niềm tin về sự phục sinh này là trọng tâm cho công cuộc truyền giáo trong tương lai.

Phép lạ này cũng mở ra một tương quan mới giữa hai miền Ga-li-lê và Sa-ma-ri, bởi vì giữa hai miền này có sự hiềm khích với nhau về chủng tộc. Lý do: vào thế kỷ VIII TCN, vua Át-sua là San-ma-ne-xe chiếm nước Ít-ra-en phương Bắc (722-721), đưa người ngoại vào Sa-ma-ri (x. 2V 17). Con trai người ngoại lấy con gái người Do Thái thì phải chịu cắt bì, còn con gái người ngoại lấy con trai người Do Thái thì theo đạo Do Thái.

Đạo vẫn y nguyên, nhưng chủng tộc không còn tinh rờng nữa. Người Do Thái cho người Sa-ma-ri là dân ngoại lai, nên không giao thiệp với họ. Đạp chân lên đất Sa-ma-ri là bị ô ướ.

Hôm đó, Đức Giê-su đi về miền Nam, Người đi đến làng Na-in rồi từ đó đi qua đất Sa-ma-ri. Làng Na-in ở gần núi Ta-bo, nhìn lên phương Bắc thì không thấy dân Do Thái đâu, nhìn xuống phương Nam thì là Sa-ma-ri, vùng đất người ngoại. Khi đến thành Na-in, Đức Giê-su làm phép lạ cho cậu thanh niên sống lại. Dân chúng trong vùng đều thán phục và có thiện cảm với Ngài, nên Ngài có thể đi qua Sa-ma-ri về miền Nam cách dễ dàng mà không bị chống đối, và quãng đường rất gần. Kể từ đó, gia đình bà góa này có thể đi lại qua miền Sa-ma-ri, và trở thành cầu nối giữa hai miền. Sau này, Sa-ma-ri trở thành một Giáo Hội vừa phồn thịnh, vừa bình an.

Nếu không có phép lạ này, có lẽ Tin Mừng không thể phát triển ở Sa-ma-ri, và những người Ga-li-lê có lẽ sẽ không đến truyền giáo ở đó.

4. Giáo huấn

Phép lạ này là để khai mở một niềm tin vào sự phục sinh sau này. Phục sinh là điều khoa học không nói, không tôn giáo nào nói. Nhưng đó là một niềm tin lớn của đạo Ki-tô. Chúa đã cho một người thanh niên sống lại được, thì Ngài cũng sẽ cho người ta sống lại trong ngày sau hết.

Để hình dung phần nào về sự sống lại trong ngày sau hết, ta có thể dùng hình ảnh minh họa sau đây: con sâu => con nhộng => con bướm.

Ta nhìn vào con sâu, thấy hình hài của nó thật ghê sợ: ăn lá, bò lổm ngổm, lông lồm xồm... Sau một thời gian, con sâu nhả tơ cuốn kén và trở thành con nhộng hiền khô. Sau đó, con nhộng chui ra khỏi kén, trở thành con bướm đẹp tuyệt vời, bay lượn dập dờn...

Chúa đã làm cho con sâu từ một kiếp ghê sợ thành con bướm tuyệt vời được, thì Chúa cũng có đủ quyền năng để làm cho con người từ kiếp xác đất bụi trần được phục sinh vinh hiển giống như thiên thần. Điều đó không có gì là khó.

Con sâu có 3 kiếp:

- Kiếp 1: sâu ghê tởm.
- Kiếp 2: nhộng hiền khô.
- Kiếp 3: bướm tuyệt vời.

Con người cũng trải qua 3 kiếp:

- Kiếp 1: làm người, đời là khổ.
- Kiếp 2: nằm trong mộ, tan thành đất.
- Kiếp 3: sống như thiên thần.



Cầu nguyện

Lạy Chúa, nỗi đau khổ và lo sợ về sự chết luôn đè nặng trên tất cả loài người chúng con. Xin Chúa ban ơn an ủi cho những ai đang đau khổ vì thân nhân của họ đã qua đời. Xin ban cho mỗi người chúng con niềm hy vọng, để chúng con tin rằng, vào ngày tận thế loài người chúng con sẽ được sống lại. A-men.